

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày: 22 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Gái

Ông Nguyễn Văn Đoạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thành Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lâm Thành T (tên gọi khác: C), sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 5, Khu phố T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T, sinh năm 1953 (chết) và bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1960; có vợ Nguyễn Thị Mỹ P và 01 con (Nguyễn Tuấn Tú, sinh năm 2000); tiền án: không; tiền sự: 02 tiền sự (Ngày 30/12/2020 và ngày 13/01/2021 bị Công an thị trấn Hòn Đất, huyện H, tỉnh Kiên Giang xử phạt hành chính mỗi lần 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) cùng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa chấp hành nộp phạt). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa. Bị cáo tự bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1999. Địa chỉ: Tổ 7, khu phố Sư Nam, thị trấn Hòn Đất, huyện H, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Người chứng kiến:

- Anh Chao Hậu, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp Hòn Đất, xã Thổ Sơn, huyện H, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

- Ông Đoàn Mạnh Thường, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tổ 14, ấp Linh Huỳnh, xã Linh Huỳnh, huyện H, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 15/10/2021, Lâm Thành T đến tiệm game Kim Quang ở Tổ 7, ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Kiên Giang để chơi game, thì được 04-05 người đàn ông lạ mặt đang chơi game bắn cá trong tiệm rủ sử dụng trái phép chất ma túy và đưa bình sử dụng ma túy cho T, T cầm bình hút 02 hơi rồi trả lại. Sau khi sử dụng ma túy xong, T ngồi chơi game thì có người đàn ông lạ mặt tên “Biển” đến hỏi T có mua ma túy không thì T đồng ý. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, người đàn ông tên Biển điều khiển mô tô chở T chạy về hướng thành phố Rạch Giá, trên đường đi Biển hỏi T mua ma túy bao nhiêu tiền thì Tuấn trả lời là 500.000 đồng. Biển chở T đến Khu lán biển Tây Bắc thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá rồi kêu T đứng đợi, Biển điều khiển xe mô tô chạy đi khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho T 01 bọc nylon màu đen bên trong có 01 gói bằng giấy, T đưa 500.000 đồng cho Biển. Sau khi nhận tiền, Biển chờ T ra bên xe ôm để T đi về nhà tại khu phố Tri Tôn, thị trấn Hòn Đất. Khi về đến nhà, Tuấn kiểm tra trong gói giấy có 03 bịch ma túy nhỏ, T gói lại và bỏ vào bọc nylon màu đen treo ở hàng rào bên hông nhà.

Sáng ngày 17/10/2021, T lấy 03 bịch ma túy để vào ví (bóp) rồi đi nhờ xe đến nhà bạn của T tên Nguyễn Ngọc T ở khu phố Sur Nam, thị trấn Hòn Đất, huyện H để mượn xe của T vào xã Linh Huỳnh chơi game bắn cá. Sau khi T đồng ý cho mượn xe mô tô biển số 68D1-725.78, T điều khiển xe đến tiệm game bắn cá Kim Quang rồi vào phòng cặp phòng để máy chơi game ngồi đợi thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng Linh Huỳnh thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Kiên Giang kiểm tra và phát hiện T tàng trữ 03 gói ma túy trong ví (bóp) để trong túi quần bên phải nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H để điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (bút lục số 115-118).

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ gồm (bút lục số 04-05):

1- 03 (ba) bịch nylon màu trắng, có các kích thước: (4 x 2,7)cm; (3,5 x 1,7)cm; (2,6 x 24)cm, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất, thu giữ trong ví (bóp) của Lâm Thành T (đã được niêm phong gửi đi giám định);

2- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng - đen, số máy N31YEO17025; số khung RLCSEF620MYO1135; biển số 68D1-725.78;

3- 01 (một) ví (bóp) kiểu đứng, màu đen, kích thước (9,5 x 11,5)cm, bên ngoài có dòng chữ LOUIS VUITTON PARIS, đã qua sử dụng;

4- 02 (hai) giấy biên nhận cầm đồ của cửa hàng Điện thoại di động Minh

Luân;

5- Tiền Việt Nam là 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Đối với Vật chứng ở mục số 1 đã được niêm phong gửi đi giám định. Tại Bản kết luận giám định số 961/KL-KTHS ngày 21/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang (bút lục số 29) kết luận:

Các hạt tinh thể rắn, màu trắng chứa trong 03 (ba) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,4892 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng chứa trong 03 (ba) bịch nylon, còn lại sau giám định có khối lượng là 2,4463 gam và bao gói đựng mẫu, được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 961/2021.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại đối với kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-HĐ ngày 09/02/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Lâm Thành T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với những người đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/10/2021 tại tiệm game Kim Quang ở Tổ 7, ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Kiên Giang và đối tượng tên Biển đã bán ma túy cho Lâm Thành T tại Khu lán biển Tây Bắc thuộc phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, quá trình điều tra chưa xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Thành T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 2, Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 và khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu, tiêu hủy Vật chứng ở mục số 1 đã được niêm phong gửi đi giám định và được hoàn lại trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 961/2021 và Vật chứng ở mục số 3 là chiếc ví (bóp) không còn giá trị sử dụng; trả lại Vật chứng ở mục số 2 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Ngọc T và trả lại Vật chứng ở mục số 4 và số 5 cho bị cáo do vật chứng không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thành T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung bản Cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Lâm Thành T là đối tượng nghiện ma túy. Vào ngày 15/10/2021, T đã mua 03 (ba) bịch ma túy của một người đàn ông tên Biển với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và bỏ vào bọc nylon màu đen treo ở hàng rào bên hông nhà T. Đến sáng ngày 17/10/2021, T lấy 03 bịch ma túy để vào ví (bóp) rồi mượn xe mô tô biển số 68D1-725.78 của chị Nguyễn Ngọc T đến tiệm game bắn cá Kim Quang ở Tổ 7, ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Kiên Giang để chơi game. Do phát hiện (từ tin báo) T có biểu hiện nghi vấn nên vào khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Bộ đội Đồn Biên phòng L thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Kiên Giang đã kiểm tra và bắt quả tang T tàng trữ 03 bịch ma túy, giấu trong ví (bóp) để trong túi quần jean bên phải của T. Theo kết quả giám định thì các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 03 (ba) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 2,4892 gam. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến sự việc bắt giữ bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, phù hợp với vật chứng thu giữ và phù hợp với bản kết luận giám định, do đó đủ căn cứ xét xử bị cáo về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, đủ nhận thức để biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm, xã hội lên án, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu, bị cáo đã có hành vi cất giấu ma túy bất hợp pháp trong người để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến nhận thức và hành vi của tầng lớp thanh thiếu niên, làm phức tạp thêm tình hình an ninh và trật

tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo từng 02 lần bị Công an thị trấn H, huyện H, tỉnh Kiên Giang xử phạt hành chính mỗi lần 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) vào các ngày 30/12/2020 và ngày 13/01/2021 cùng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa chấp hành nộp phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét lời luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là lao động tự do không có thu nhập ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 và khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm: 2,4463 gam Methamphetamine chứa trong 01 (một) gói nylon còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư màu trắng có ghi dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật vụ số 961/2021, ngày 21/10/2021, có chữ ký của người chứng kiến Trần Văn Dự, chữ ký của Giám định viên Lê Đức Huy và các dấu mộc tròn của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) ví (bóp) kiểu đứng, màu đen, kích thước (9,5 x 11,5)cm, bên ngoài có dòng chữ LOUIS VUITTON PARIS của bị cáo Lâm Thành T không còn giá trị sử dụng;

Trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Ngọc T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng - đen, số máy N31YEO17025; số khung RLCSEF620MYO1135; biển số 68D1-725.78;

Trả lại cho bị cáo 02 (hai) giấy biên nhận cầm đồ của cửa hàng Điện thoại di động Minh Luân và tiền Việt Nam là 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng) do không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

Toàn bộ vật chứng trên đã thu giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKS-HĐ ngày 09/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang (bút lục số 157). Riêng số tiền 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng) đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện H theo Giấy nộp tiền vào

tài khoản ngày 06/12/2021 của Công an huyện H (người nộp Nguyễn Hoàng Thủy) nộp vào tài khoản số 3941.0.1019593.00000 của Phòng Tài chính Kế hoạch huyện H (bút lục số 70).

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lâm Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lâm Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lâm Thành T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/10/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 và khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm: 2,4463 gam Methamphetamine chứa trong 01 (một) gói nylon còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư màu trắng có ghi dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật vụ số 961/2021, ngày 21/10/2021, có chữ ký của người chứng kiến Trần Văn Dự, chữ ký của Giám định viên Lê Đức Huy và các dấu mộc tròn của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) ví (bóp) kiểu đứng, màu đen, kích thước (9,5 x 11,5)cm, bên ngoài có dòng chữ LOUIS VUITTON PARIS của bị cáo Lâm Thành T không còn giá trị sử dụng;

Trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Ngọc T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng - đen, số máy N31YEO17025; số khung RLCSEF620MYO1135; biển số 68D1-725.78;

Trả lại cho bị cáo 02 (hai) giấy biên nhận cầm đồ của cửa hàng Điện thoại di động Minh Luân và tiền Việt Nam là 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng) do không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

Toàn bộ vật chứng trên đã thu giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKS-HĐ ngày 09/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang. Riêng số tiền 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng) đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện H theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/12/2021 của Công an huyện H (người nộp Nguyễn Hoàng Thủy) nộp vào tài khoản số 3941.0.1019593.00000 của Phòng Tài chính Kế hoạch huyện H.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lâm Thành T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang (khi án có HLPL);
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện H;
- Cơ quan CSĐT CA huyện H;
- Trại tạm giữ CA huyện H;
- Phòng Hộ tịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Mai